TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 86/2018/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2018/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: **Anh Dương Thành G**, sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn V, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: **Chị Vũ Thị T**, sinh năm 1985

ĐKHKTT: Tổ 30, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Ngõ 451 (Cá trê lai), đường T, tổ 12, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Thành G và chị Vũ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Dương Thành G và chị Vũ Thị T có 02 con chung là Dương Thành Đ - sinh ngày 09/6/2004 và Dương Thành P - sinh ngày 29/6/2006. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Dương Thành Đ và Dương Thành P. Anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai con chung mỗi con 1.000.000 đồng/01 tháng. Hai con là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung. Anh G, chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi các con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho các con chung khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung: Anh Dương Thành G và chị Vũ Thị T tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, anh chị không vay nợ chung tài sản gì của ai và không có tài sản chung gì cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

2.3. Về án phí: Anh Dương Thành G tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh G đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006956 ngày 26/3/2018 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình sang thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND xã P, TP. T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân